

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH 4: “Nghề y”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 05/01 - 09/01/2026

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Yến

Thứ hai, ngày 05/01/2026

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Bò bằng bàn tay cẳng chân zíc zắc qua 7 điểm (Sel- lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết bò bằng bàn tay, cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm.
- Trẻ có kỹ năng phối hợp tay chân, mắt và toàn thân khi bò.
- Trẻ tích cực trong các hoạt động. SEL trẻ nhận biết cảm xúc của bản thân khi tham gia vận động, trò chơi: vui, hứng khởi, hào hứng, hay thua cuộc.

II. CHUẨN BỊ

- Sân tập đủ diện tích cho trẻ tập, 14 cây hoa.
- Nhạc bài hát “ Em muốn làm”

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1: Khởi động

- Trò chuyện về một số nghề bé biết.
- + Con biết những nghề gì?
- + Lớn lên con thích làm nghề gì? Vì sao con lại thích làm nghề đó?
- > Cho trẻ cùng khởi động đi với các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm,...về đội hình 4 hàng

2.HĐ2: Trọng động

- Bài tập phát triển chung:*
- + Tay: Hai tay gấp trước ngực quay cẳng tay và đưa ngang
- + Chân : Đứng đưa 1 chân ra trước (hoặc đưa ngang), lên cao
- + Bụng : Đứng đan tay sau lưng, gập người về trước
- + Bật: Nhảy bước đệm trên 1 chân, đổi chân (nhảy chân sáo).
- Động tác nhấn mạnh : Chân, tay
- **Vận động cơ bản:* Bò bằng bàn tay, cẳng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm.
- Cô cùng trẻ trò chuyện : Với đồ dùng này thực hiện vận động gì cho phù hợp ?

- + Cô thống nhất vận động : Bò bằng bàn tay, căng chân theo đường zíc zắc qua 7 điểm.
- + Cho một trẻ lên tập mẫu cô và các bạn nhận xét. (Nếu trẻ tập không đúng hoặc không đẹp cô tập mẫu và kết hợp phân tích)
- + Cô tập mẫu và phân tích động tác: Chuẩn bị trước vạch xuất phát ,khi có hiệu lệnh , cô bò phối hợp chân nọ, tay kia nhịp nhàng, mắt nhìn hướng bò và quan sát vật cản , bò khéo léo lần lượt qua các điểm không chạm làm đổ vật cản. Bò xong cô đứng dậy và đi về cuối hàng
- + Trẻ thực hiện: Cho trẻ tập 2 – 3 lần, cô chú ý quan sát trẻ và sửa sai cho trẻ.
- Cho 2 tổ thi đua.
- + Hỏi trẻ tên bài tập (Cho nhiều trẻ trả lời)
- * *Trò chơi: Trồng nụ trồng hoa*
- + Cô nêu tên trò chơi. Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.
- + Cách chơi: Chia làm 2 đội có số lượng bằng nhau 2.Đội 1: sẽ cử ra 2 bạn trồng nụ- trồng hoa. Đội 2: Sẽ cử ra 2 bạn nhảy giỏi để nhảy qua
- Luật chơi: Nếu bạn nào nhảy kém chạm vào nụ hoặc hoa sẽ là đội thua cuộc.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.
- Câu hỏi SEL:
- + Sau các lượt chơi những bạn nào đã dành được chiến thắng?
- + Cảm xúc của con như thế nào khi mình dành chiến thắng?
- + Những ai chưa dành được chiến thắng lúc ấy con mong muốn điều gì?
- + Nếu như cho chơi lại thì con sẽ thể hiện như thế nào?
- > Trong mỗi trò chơi, mỗi người chơi, mỗi đội chơi đều mong muốn dành được chiến thắng. Nhưng chiến thắng không phải là tất cả mà quan trọng là khi chơi các con chơi như thế nào, cảm xúc khi chơi ra sao, sự đoàn kết, quyết tâm để dành chiến thắng.

3.HĐ3: Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp, hít thở sâu 1- 2 vòng

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 06/01/2026

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Kể chuyện “ Gấu con bị sâu răng” (Quyển 3. Quyển được chăm sóc sức khỏe)(MĐ- liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, nhân vật trong truyện và hiểu nội dung truyện. Thông qua câu chuyện trẻ biết được quyền chăm sóc sức khỏe.
- Trẻ có kỹ năng tư duy, ghi nhớ để trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ hứng thú tích cực hoạt động. Biết giữ gìn vệ sinh răng miệng.

II. CHUẨN BỊ

- Sa bàn, truyện trên máy vi tính, rối dẹt, bàn chải đánh răng.
- Bài hát “ Bé tập đánh răng”

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô tặng chúng mình một món quà. Cho trẻ đoán xem là món quà gì?
- + Bàn chải dùng để làm gì?
- + Nếu răng bị sâu thì phải đến gặp ai?

- Cô khái quát giáo dục trẻ

2.HĐ2: Kể chuyện: Gấu con bị sâu răng

- Cô giới thiệu truyện : “ Gấu con bị sâu răng”

- Cô kể chuyện lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ

- Hỏi trẻ về tên truyện, các nhân vật trong truyện.

Giảng nội dung truyện: “Gấu con bị đau răng” kể về một chú gấu con do ăn nhiều bánh kẹo đồ ngọt quá nhất là trong ngày sinh nhật của mình lại không chịu đánh răng sau khi ăn xong nên đã bị con sâu đục răng gây ra rất đau. Và gấu ta đã đi khám, bác sĩ khuyên nên đánh răng thường xuyên mỗi sáng và sau khi ăn xong. Từ đó trở đi gấu con rất chăm chỉ đánh răng.

-> Trẻ làm động tác đánh răng ra nơi để sa bàn.

- Cô kể lần 2 kết hợp với sa bàn

3.HĐ3:Đàm thoại

+ Sinh nhật gấu con các bạn tặng những gì?

+ Điều gì xảy ra với gấu con sau buổi tiệc sinh nhật?

+ Những con sâu răng đã làm gì trong miệng gấu con?

+ Khi gấu con bị đau răng mẹ đã đưa gấu con đi đâu?

+ Bác sĩ đã khám và kết luận gấu con bị làm sao?

+ Vâng lời bác sĩ gấu con đã làm gì?

+ Điều gì xảy ra khi gấu con nghe lời bác sĩ?

+ Qua câu chuyện con học được điều gì?

- Giáo dục trẻ biết vệ sinh răng miệng đúng cách. Không nên ăn nhiều bánh kẹo.

- Khi được nghe và hiểu câu chuyện các con có biết mình có quyền gì không?

=> Cô khái quát: Khi chúng ta được sinh ra, được chăm sóc nuôi dưỡng thì chúng ta cũng có quyền được chăm sóc sức khỏe.

* Cho trẻ nghe kể chuyện trên vi tính

-> Nhận xét chung.

Đánh giá trẻ cuối ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 07/01/2026

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: So sánh khối vuông, khối chữ nhật

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết, gọi tên và phân biệt đặc điểm khối vuông, khối chữ nhật.
- Rèn kỹ năng so sánh phân biệt khối vuông, khối chữ nhật và nhận biết các khối trong thực tế.
- Hứng thú tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Đồ dùng của trẻ: rô khối vuông, khối chữ nhật
- Đồ dùng của cô giống đồ dùng của trẻ kích thước to hơn, túi thần kì,

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1. Luyện tập nhận biết khối vuông, khối chữ nhật

- Cho trẻ chơi trò chơi chiếc túi thần kì
- Cho nhiều trẻ lên sờ và đoán đồ vật trong chiếc túi.
- Cho trẻ đọc tên các đồ vật đó

2.HĐ2. Nhận biết ,phân biệt khối vuông, khối chữ nhật

- Cho trẻ lấy rổ đồ dùng về chỗ ngồi.

* Khối vuông:

-Cô giơ khối vuông và hỏi trẻ trên tay cô có khối gì?

- Cho cả lớp, tổ, nhóm cá nhân đọc.

- Con có nhận xét gì về khối vuông? Con hãy sờ xq khối vuông con thấy thế nào?

- Các con hãy lăn khối vuông con thấy thế nào? Vì sao khối vuông không lăn được?

- Khối vuông có mấy mặt ?các mặt hình gì?

- Khối vuông có chồng được lên nhau không?(Cô cho 2 bạn ngồi gần nhau chồng 2 khối lên nhau). Vì sao?

Cô khái quát: Khối vuông có 6 mặt đều là hình vuông, ko lăn được vì có các cạnh. xếp chồng được lên nhau vì nó có mặt phẳng.

* Khối chữ nhật

Cô giơ khối chữ nhật cho cả lớp, tổ, nhóm cá nhân đọc.

- Con có nhận xét gì về khối chữ nhật?

- Các con hãy lăn khối chữ nhật con thấy thế nào? Vì sao khối chữ nhật không lăn được?

- Khối chữ nhật có mấy mặt ?các mặt hình gì?

- Khối chữ nhật có chồng được lên nhau không?(Cô cho 2 bạn ngồi gần nhau chồng 2 khối lên nhau). Vì sao?

Cô khái quát lại: Khối chữ nhật có 6 mặt là hình chữ nhật , các mặt ko bằng nhau, xếp chồng lên nhau được

Tuy nhiên trong thực tế có khối chữ nhật có mặt là hình vuông như hộp kem đánh răng, loa, tủ lạnh

****So sánh khối vuông và khối chữ nhật***

- Điểm giống nhau: Tất cả các mặt bao 2 khối đều phẳng, cả 2 khối đều có 6 mặt và không lăn được.

- Khác nhau: Khối vuông có 6 mặt đều là hình vuông.Khối chữ nhật : Có 2 loại: Một loại tất cả các mặt bao đều là hình chữ nhật.

Một loại 4 mặt là hình chữ nhật, 2 mặt là hình vuông.

- Liên hệ: Cho trẻ tìm khối xung quanh lớp xem đồ vật nào có dạng khối vuông, khối chữ nhật

3.HĐ3: Luyện tập nhận biết 2 khối

*TC1: “ Ai nhanh hơn”: Cho 2 khối ra sau lưng trẻ khối vuông - tay phải , chữ nhật bằng tay trái và chọn khối theo yêu cầu của cô.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

*TC2: “ Đội nào nhanh nhất ”

- Cách chơi: Cho trẻ chia làm 2 đội xây nhà . Một đội xây nhà bằng khối vuông, 1 đội xây nhà bằng khối chữ nhật. Khi chơi các con phải bật qua vòng lên tìm khối của đội mình xây thành những ngôi nhà.

- Luật chơi: Thời gian được tính bằng 1 bản nhạc nếu đội nào xây nhanh, đẹp hơn đội đó sẽ dành chiến thắng

- Trẻ chơi: cô quan sát, nhận xét 2 đội chơi

Kết thúc: Cô nhận xét chung– tuyên dương trẻ

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 08 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ “ Làm bác sĩ”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ “ Làm bác sĩ”.

- Rèn cho trẻ đọc thơ, to, rõ ràng, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Trẻ hứng thú trong các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh minh họa bài thơ trên máy tính
- Trang phục bác sĩ
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1. Ổn định tổ chức

- Trò chuyện về nghề y (trang phục, công việc...)
- + Con biết gì về nghề y?
- + Bác sĩ, y tá thường mặc những trang phục như thế nào?
- Hỏi trẻ có bài thơ nào nói về nghề y?

2.HĐ2. Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ “ Làm bác sĩ” của tác giả Lê Ngân

- Gọi 1 trẻ lên đọc cho cô và các bạn cùng nghe.
- Cho trẻ nhận xét bạn đọc thế nào? Cô nhận xét.
- Cô đọc mẫu lần 1 diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Giới thiệu với trẻ nhịp đọc và ngữ điệu khi thể hiện bài thơ: Bài thơ được là sáng tác dành riêng cho thiếu nhi nên được đọc với giọng hồn nhiên, dí dỏm vui tươi.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa

** Đàm thoại:*

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Ai sáng tác?
- Bài thơ nói về điều gì?
- Em bé trong bài thơ đóng vai gì? Câu thơ nào thể hiện điều đó?
- Mẹ trong bài thơ đóng vai gì?
- Bác sĩ chuẩn đoán bệnh cho mẹ như thế nào? Câu thơ nào nói lên điều đó ? Giọng thơ ra sao?
- Nếu đi nắng không đội mũ sẽ bị làm sao?

- Khi ốm cần phải làm gì?

- Bài thơ nhắc nhở các con điều gì?

=> Cô củng cố lại và giáo dục trẻ. Nghề bác sĩ là một nghề chữa bệnh cho mọi người, giúp mọi người có sức khỏe tốt đó là một nghề cao quý trong xã hội. Những người làm nghề bác sĩ cũng được kính trọng và yêu quý.

**Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ “ Làm bác sĩ”*

- Cô cho cả lớp đọc thơ.

- Thi đua các tổ, nhóm, cá nhân đọc diễn cảm bài thơ.

- Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.

3.HĐ3. Trẻ đóng kịch

- Cho trẻ đóng kịch : Làm bác sĩ

- Cô mời 1 trẻ đóng làm bác sĩ, 1 trẻ đóng bệnh nhân, cô và các bạn còn lại đọc diễn cảm.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu, ngày 09 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Vẽ dụng cụ nghề y(Sel- lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết vẽ 1 số dụng cụ nghề y: Tai nghe, kim tiêm, nhiệt kế
- Trẻ biết sử dụng 1 số kỹ năng đã học: Nét cong tròn, nét xiên, nét thẳng..để vẽ 1 số dụng cụ nghề y. Tô màu không bị chòem ra ngoài.
- Hứng thú tham gia các hoạt động. SEL: Trẻ biết, thể hiện cảm xúc vui thích, hào hứng, sự tự hào khi tự tay mình tạo ra sản phẩm.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh mẫu của cô về các loại dụng cụ xây dựng (3 bức tranh). Tranh 1: Tai nghe, tranh 2: Kim tiêm, tranh 3: Nhiệt kế
- Giấy vẽ, sáp màu, bàn ghế, giá treo sản phẩm.
- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1. Ổn định tổ chức

- Trò chuyện về chủ đề
- + Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “ Làm bác sĩ”
- + Các con vừa đọc bài thơ gì?
- + Bác sĩ có những dụng cụ nào để khám bệnh?
- Cô khái quát giáo dục trẻ.

2. HĐ2. Quan sát tranh mẫu và đàm thoại

- Cho trẻ quan sát và nhận xét: đặc điểm, hình ảnh, màu sắc, bố cục, ...cô đưa ra một số câu hỏi gợi ý:
- + Các bức tranh cô đã vẽ gì?
- + Cô sử dụng chất liệu gì để vẽ?
- + Để vẽ được dụng cụ đó cô đã dùng những nét gì?
- + Màu sắc cô tô như thế nào?
- + Các con có nhận xét gì về bố cục các bức tranh

- Cô khái quát: để có được bức tranh này cô đã vẽ dụng cụ của nghề y, cô vẽ vào giữa bức tranh sao cho cân đối giữa tờ giấy. Cô đã sử dụng nét cong tròn, nét xiên, nét thẳng, sau đó cô tô màu để bức tranh thêm đẹp, sinh động. Các con chú ý cô tô màu mịn, không chờm ra ngoài.

- Cô đặt câu hỏi tương tự với bức tranh số 2, số 3.

- Hỏi trẻ sẽ vẽ cái gì, vẽ như thế nào?

3. HĐ3. Trẻ thực hiện

- Cho trẻ về chỗ thực hiện ý tưởng. (Nhắc lại cách ngồi và cách cầm bút).

- Cô bao quát gợi ý cho trẻ thực hiện ý tưởng.

- Khuyến khích trẻ sáng tạo.

4. HĐ4. Trưng bày sản phẩm

- Trẻ mang tranh lên trưng bày .

- Cho trẻ nhận xét bài của bạn.

- Vì sao con thích bài của bạn? Con hãy đặt tên cho bức tranh của mình.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

Câu hỏi SEL:

+ Con thấy bài tô màu nào làm con cảm thấy thích nhất? Vì sao con thích bài đó?

+ Khi nhìn thấy sản phẩm của bạn con cảm thấy như thế nào?

+ Con cảm nhận gì về sản phẩm của con?

+ Nếu sản phẩm của con chưa được đẹp lắm con sẽ làm gì?

+ Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm của mình.

=> GD: Mỗi tác phẩm đều mang một ý nghĩa riêng. Khi chúng mình tự tay làm ra tác phẩm đó các con sẽ biết trân trọng, nâng niu, tự hào hơn.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT
HP CHUYÊN MÔN



Nguyễn Thị Tâm

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Yến